

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 149, 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 96/2024/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2024, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Hà Sỹ T - Sinh năm: 1939.

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bà Lê Thị T1 - Sinh năm: 1962.

Địa chỉ: Tổ dân phố K, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Sỹ T và bà Lê Thị T1 kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa năm 2024. Quá trình chung sống vợ chồng ông bà xảy ra mâu thuẫn và không còn tình cảm với nhau nữa. Vì vậy, ông T, bà T1 thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình cảm vợ chồng ông bà không đáp ứng được với quy định tại khoản 3 Điều 2 về nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân gia đình và Điều 19 về tình nghĩa vợ chồng của luật Hôn nhân gia đình năm 2014; việc thuận tình ly hôn của ông bà là hoàn toàn tự nguyện. Vì vậy, công nhận thuận tình ly hôn của ông bà là phù hợp với quy định tại Điều 55 luật Hôn nhân gia đình 2014.

[2] Về con: Ông bà không có con chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Hà Sỹ T, bà Lê Thị T1 là người cao tuổi và đã có đơn xin miễn tiền lệ phí thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 20/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án. Nên ông Hà Sỹ T, bà Lê Thị T1 được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hà Sỹ T và bà Lê Thị T1.

- Về con chung: Ông bà không có con chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Ông bà thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Miễn tiền lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn cho ông Hà Sỹ T và bà Lê Thị T1.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- VKS TP Sầm Sơn;
- UBND phường Q;
- Chi cục THADS TP Sầm Sơn
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Lê Thị Phong**